

Số: /PCRT4

V/v rà soát việc xây dựng và ban hành
Quy định nội bộ về PCRT

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

Qua công tác quản lý, giám sát tình hình ban hành và thực hiện quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền; rà soát hồ sơ cấp phép tham gia các hoạt động nghiệp vụ theo đề nghị của các đơn vị liên quan thuộc NHNN; chấm điểm, đánh giá rủi ro RT/TTKB trong thời gian vừa qua, Cục Phòng, chống rửa tiền (Cục PCRT) nhận thấy Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (sau đây gọi là Quy định nội bộ) của nhiều đơn vị gửi về Cục PCRT vẫn chưa đáp ứng đầy đủ quy định pháp luật, cụ thể như sau:

1. Những tồn tại, hạn chế trong Quy định nội bộ

- Nhiều quy định nội bộ được ban hành chưa bao gồm đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 24 Luật PCRT năm 2022 và hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư 27/2025/TT-NHNN ngày 15/9/2025 hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật PCRT, các nội dung còn thiếu hoặc chưa đầy đủ bao gồm: Chính sách chấp nhận khách hàng; Chính sách, quy trình quản lý rủi ro; Quy trình báo cáo giao dịch đáng ngờ chưa bao gồm cách thức giao tiếp với khách hàng thực hiện giao dịch đáng ngờ, mẫu biểu báo cáo giao dịch đáng ngờ mà tổ chức áp dụng; Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho NHNN và cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Tuyển dụng nhân sự, trách nhiệm cá nhân, bộ phận có liên quan trong việc thực hiện công tác PCRT.

- Quy định nội bộ của một số đơn vị hiện mới chỉ dừng lại ở việc sao chép nội dung tại Luật PCRT, Nghị định 19/2023/NĐ-CP, Thông tư 27/2025/TT-NHNN mà chưa được cụ thể hóa hoặc điều chỉnh cho phù hợp với mô hình hoạt động và loại hình dịch vụ mà đơn vị cung cấp, dẫn đến quy định mang tính hình thức, không có giá trị áp dụng, triển khai tại đơn vị.

- Nhiều Quy định nội bộ chưa thực hiện rà soát, cập nhật các quy định pháp luật PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL hiện hành nên một số nội dung vẫn tham chiếu quy định tại Luật PCRT năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCRT năm 2012 đã hết hiệu lực thi hành như khái niệm Rửa tiền, Báo cáo hành vi rửa tiền nhằm tài trợ khủng bố, ...

- Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền chưa căn cứ kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền tại đơn vị; chưa đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 4 Thông tư 27/2025/TT-NHNN; một số nội dung thuộc Quy trình quản lý rủi ro (ví dụ: Quy

trình quản lý rủi ro để thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, không đầy đủ các thông tin theo yêu cầu; Các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng; ...) được quy định và phân tán tại nhiều văn bản khác nhau gây khó khăn cho việc nghiên cứu, áp dụng triển khai có hiệu quả công tác PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL trên thực tế.

- Một số Chi nhánh ngân hàng nước ngoài sử dụng Quy định nội bộ của ngân hàng mẹ là tiếng nước ngoài nhưng chưa ban hành kịp thời Quy định nội bộ bản tiếng Việt để áp dụng và triển khai ở tổ chức cũng như phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền của cơ quan quản lý, giám sát.

- Một số đơn vị đã ban hành, sửa đổi, bổ sung quy định nội bộ nhưng không gửi về Cục PCRT hoặc gửi chậm so với quy định.

- Về triển khai, áp dụng Quy định nội bộ tại đơn vị: Một số đơn vị chưa thực hiện đúng quy định về việc đăng ký và cập nhật thông tin/thay đổi thông tin người chịu trách nhiệm về PCRT, bộ phận chuyên trách/bộ phận/người phụ trách về PCRT; thực hiện thu thập, cập nhật, lưu giữ chưa đầy đủ thông tin nhận biết khách hàng theo quy định tại Điều 10 Luật Phòng, chống rửa tiền; chưa thu thập, cập nhật thông tin nhận biết khách hàng tăng cường đối với khách hàng được xác định có rủi ro rửa tiền cao; báo cáo không đúng thời hạn đối với báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử, báo cáo giao dịch đáng ngờ.... Một số đơn vị mặc dù đã có Quy định nội bộ đầy đủ nhưng công tác quản lý, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm soát không hiệu quả dẫn đến kết quả triển khai còn nhiều thiếu sót và hạn chế.

2. Các công việc cần thực hiện để đáp ứng quy định của pháp luật

Nhằm đảm bảo việc chấp hành đúng các quy định, yêu cầu trong công tác PCRT, Cục PCRT yêu cầu đơn vị:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy định nội bộ, đảm bảo đầy đủ và đúng nội dung theo quy định pháp luật, tham khảo nội dung tại tài liệu đính kèm. Trường hợp các nội dung Quy định nội bộ được ban hành tại nhiều văn bản cấu phần khác nhau, đơn vị cần dẫn chiếu chi tiết (rõ tên văn bản, điều, khoản) trong Quy định nội bộ hoặc xây dựng Bản thuyết minh để đảm bảo hệ thống hóa các văn bản quy định trong nội bộ, thuận tiện trong triển khai thực hiện cũng như phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Nội dung tại Quy định nội bộ phải đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động cũng như mức độ rủi ro về rửa tiền trong hoạt động của đơn vị.

- Tăng cường giám sát, kiểm soát việc áp dụng, triển khai thực hiện đầy đủ Quy định nội bộ trong công tác PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL thực tế tại đơn vị (đặc biệt là triển khai thực hiện đầy đủ quy định về nhận biết khách hàng, báo cáo đầy đủ, đúng hạn báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử, báo cáo giao dịch đáng ngờ...).

Cục Phòng, chống rửa tiền yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai khắc phục các hạn chế, tồn tại nêu trên, đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL¹./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thanh tra NHNN;
- Cục QLGS TCTD;
- Vụ Thanh toán;
- NHNN tại 15 Khu vực;
- Lưu: VT, PCRT4, NMKim.

(để ph/h)

Đính kèm:

Tài liệu hướng dẫn.

CỤC TRƯỞNG

Phạm Tiên Phong

¹ Văn bản này và tài liệu đính kèm được đăng tải trên trang tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại địa chỉ <https://www.sbv.gov.vn/>, mục “PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN”, tiểu mục “Văn bản” để phục vụ tra cứu.

**Tài liệu tham khảo: Các nội dung yêu cầu tại Quy định nội bộ về
PCRT/TTKB/TTPBVKHDHL**

Quy định tại Luật PCRT năm 2022	Các quy định có liên quan
Điều 24. Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền 1. Đối tượng báo cáo là tổ chức phải ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền bao gồm <i>nội dung chính</i> sau đây:	
a) Chính sách chấp nhận khách hàng, trong đó có nội dung về từ chối mở tài khoản, thiết lập mối quan hệ kinh doanh, thực hiện giao dịch hoặc chấm dứt mối quan hệ kinh doanh với khách hàng trong trường hợp đối tượng báo cáo không thể hoàn thành việc nhận biết khách hàng do khách hàng từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ;	
b) Quy trình, thủ tục nhận biết khách hàng;	- Quy định tại Điều 9, 10, 11, 12, 13, 14 Luật PCRT - Quy định tại Điều 6, 7 Nghị định 19/2023/NĐ-CP - Quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 27/2025/TT-NHNN
c) Chính sách, quy trình quản lý rủi ro, trong đó có các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 34 của Luật này;	Quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 27/2025/TT-NHNN về Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền và phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền 1. Căn cứ kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền theo quy định tại Điều 3 của Thông tư này, đối tượng báo cáo xây dựng và ban hành quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo. Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền <i>phải được người quản lý cấp cao có thẩm quyền theo quy định của pháp luật của đối tượng báo cáo hoặc người được người quản lý cấp cao có thẩm quyền ủy quyền phê duyệt</i> và thể hiện theo từng bước phù hợp với quy mô, phạm vi và đặc thù hoạt động của đối tượng báo cáo để quản lý rủi ro về rửa tiền. Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền bao gồm các nội dung tối thiểu sau: a) Xác định phạm vi, mục tiêu của hoạt động quản lý rủi ro về rửa tiền; b) Xác định, đánh giá mức độ ảnh hưởng của rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo;

	c) Phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, trung bình, cao dựa vào các yếu tố sau: khách hàng; sản phẩm, dịch vụ khách hàng đang sử dụng hoặc có ý định sử dụng; vị trí địa lý nơi khách hàng cư trú hoặc có trụ sở chính và yếu tố khác do đối tượng báo cáo tự xác định, phân loại phù hợp với thực tế phát sinh và được quy định trong quy trình quản lý rủi ro; (Khoản 1 Điều 16 Luật PCRT) d) Quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới; (Khoản 1 Điều 19 Luật PCRT) đ) Quy trình quản lý rủi ro để thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, không đầy đủ các thông tin theo yêu cầu; (khoản 2 Điều 34 Luật PCRT) e) Quy trình quản lý rủi ro trong trường hợp được cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng trước khi hoàn thành việc xác minh thông tin nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật, bao gồm các điều kiện cụ thể khách hàng có thể sử dụng sản phẩm, dịch vụ trước khi hoàn thành việc xác minh thông tin nhận biết khách hàng; g) Các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng, bao gồm nội dung cập nhật thông tin nhận biết khách hàng, tần suất cập nhật thường xuyên thông tin nhận biết khách hàng, xác minh thông tin nhận biết khách hàng, mức độ giám sát giao dịch của khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền, các biện pháp nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ và biện pháp tăng cường quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều này (khoản 2, 3, 4, 5 Điều 4 Thông tư 27/2025).
d) Quy trình báo cáo giao dịch phải báo cáo;	Quy định tại Quyết định số 11/QĐ-TTg ngày 27/4/2023 Quy định tại Điều 25, 34 Luật PCRT Quy định tại Điều 8, 9 Thông tư 27/2025/TT-NHNN
đ) Quy trình rà soát, phát hiện, xử lý và báo cáo giao dịch đáng ngờ; cách thức giao tiếp với khách hàng thực hiện giao dịch đáng ngờ;	Quy định tại Điều 26 Luật PCRT Quy định tại Điều 7 Thông tư 27/2025/TT-NHNN kèm theo mẫu biểu báo cáo giao dịch đáng ngờ áp dụng

e) Lưu trữ và bảo mật thông tin;	Quy định về lưu trữ, thời hạn lưu trữ và bảo mật thông tin theo quy định tại Điều 38, Điều 40 Luật Phòng, chống rửa tiền và pháp luật khác có liên quan, trong đó bao gồm cả trách nhiệm lưu trữ các thông tin, hồ sơ, tài liệu, kết quả phân tích, đánh giá của đối tượng báo cáo (nếu có) đối với các giao dịch dưới mức giao dịch có giá trị phải báo cáo để cung cấp kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
g) Áp dụng biện pháp tạm thời, nguyên tắc xử lý trong các trường hợp trì hoãn giao dịch;	Quy định về áp dụng biện pháp tạm thời theo quy định tại Điều 44 Luật Phòng, chống rửa tiền và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (Điều 12 Nghị định 19/2023/NĐ-CP)
h) Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;	Quy định về chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, bao gồm quy định về cách thức, quy trình báo cáo, cung cấp thông tin nhằm bảo đảm thời hạn và nội dung báo cáo theo quy định của pháp luật. (Điều 36, 37, 39 Luật PCRT; Điều 9 Nghị định 19/2023/NĐ-CP)
i) Tuyển dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền	Quy định về tuyển dụng nhân sự phải bao gồm các quy định để nhận biết, lựa chọn nhân sự được tuyển dụng đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; đào tạo kiến thức cơ bản về phòng, chống rửa tiền trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được tuyển dụng. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền, bao gồm: quy định của pháp luật và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền; trách nhiệm khi không thực hiện các quy định của pháp luật và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền; phương thức, thủ đoạn rửa tiền; rủi ro về rửa tiền liên quan đến sản phẩm, dịch vụ; nhiệm vụ mà lãnh đạo, nhân viên được giao thực hiện.
k) Kiểm soát, kiểm toán nội bộ việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình và thủ tục liên quan đến hoạt động phòng, chống rửa tiền; trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.	Nội dung kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền bao gồm: kiểm tra, rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan hệ thống kiểm soát nội bộ, việc tuân thủ quy định nội bộ và quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền; kiến nghị, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác phòng, chống rửa tiền. Việc kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền có thể được tiến hành độc lập hoặc kết hợp với các nội dung khác nhưng phải là một nội dung riêng trong báo cáo kiểm toán. Trong trường hợp đối tượng báo cáo không phải thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật, đối tượng báo cáo phải đảm bảo thực hiện kiểm soát việc tuân thủ quy định nội bộ và quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

	Nội dung trách nhiệm của cá nhân, bộ phận có liên quan trong việc thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền phải bảo đảm: a) Phân công một người quản lý của đối tượng báo cáo hoặc người được người quản lý cấp cao theo quy định nội bộ ủy quyền chịu trách nhiệm về tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi là người chịu trách nhiệm về phòng, chống rửa tiền);
	b) Tùy theo quy mô, phạm vi và đặc thù hoạt động, đối tượng báo cáo phải thành lập bộ phận chuyên trách (tổ, phòng, ban) hoặc chỉ định một bộ phận hoặc chỉ định một người phụ trách về phòng, chống rửa tiền tại trụ sở chính; phân công một hoặc một số người hoặc bộ phận phụ trách về phòng, chống rửa tiền tại chi nhánh, công ty con của đối tượng báo cáo có liên quan đến nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền (nếu có).
Nội dung về các biện pháp phòng, chống tài trợ khủng bố	Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 64 Luật PCRT Các nội dung liên quan tại Luật PCKB, Nghị định 122/2013/NĐ-CP, Nghị định 93/2024/NĐ-CP
Nội dung về các biện pháp phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt	Quy định tại Điều 65 Luật PCRT Các nội dung liên quan tại Nghị định 81/2019/NĐ-CP Công văn số 3509/BQP-BCHH ngày 17/6/2025 của Bộ Quốc Phòng (Công văn số 1319/PCRT4 ngày 26/6/2025 của NHNN hướng dẫn thực hiện)
Ngoài các nội dung chính quy định tại Điều 24, Quy định nội bộ cần bao quát các trách nhiệm khác được quy định tại Luật PCRT, bao gồm:	
Điều 15. Đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo	Quy định tại Điều 3 Thông tư 27/2025 kèm mẫu biểu báo cáo đánh giá rủi ro rửa tiền tại Phụ lục
Điều 17. Trách nhiệm của đối tượng báo cáo liên quan đến cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị	
Điều 18. Quan hệ ngân hàng đại lý	
Điều 20. Giám sát một số giao dịch đặc biệt	Quy định tại Điều 8 Nghị định 19/2023